

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG  
**BỆNH VIỆN PHỤC HỒI CHỨC NĂNG**

Số: /BVPHCN-KHTH-CĐT  
V/v đăng tải danh sách người hành nghề của  
Bệnh viện Phục hồi chức năng thành phố Đà Nẵng

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày            tháng            năm 2026

**DANH SÁCH NGƯỜI HÀNH NGHỀ ĐĂNG KÝ  
TẠI BỆNH VIỆN PHỤC HỒI CHỨC NĂNG TP ĐÀ NẴNG**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Phục hồi chức năng thành phố Đà Nẵng.
2. Địa chỉ: Số 79, Đường Đinh Gia Trinh, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng.
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:
  - Thời gian làm việc hành chính: Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng: 07h00 -11h30, chiều từ 13h30 -17h00).
  - Thời gian hoạt động: Toàn thời gian 24 giờ từ Thứ Hai đến Chủ Nhật.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên          | Số CCHN/<br>Số GPHN | Phạm vi hành nghề                                                                                                                   | TGĐKHN tại CSKBCB                                                                                              | Vị trí chuyên môn                                                                                                                                                 | TGĐKHN tại<br>CSKBCB khác<br>(nếu có) | Ghi<br>chú |
|-----|--------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|------------|
| (1) | (2)                | (3)                 | (4)                                                                                                                                 | (5)                                                                                                            | (6)                                                                                                                                                               | (7)                                   | (8)        |
| 1   | Nguyễn Văn<br>Dũng | 001899/ĐN<br>A-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh bằng<br>YHCT; Khám bệnh, chữa<br>bệnh chuyên khoa nội, vật lý<br>trị liệu-phục hồi chức năng,<br>đọc điện tim. | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Giám đốc/<br>Người chịu trách<br>nhiệm chuyên môn kỹ<br>thuật Bệnh viện/ Bác<br>sĩ Y học cổ truyền,<br>chuyên khoa nội, vật<br>lý trị liệu, Phục hồi<br>chức năng | Không                                 |            |

| STT | Họ và tên         | Số CCHN/<br>Số GPHN  | Phạm vi hành nghề                                                                                                                   | TGĐKHN tại CSKBCB                                                                                              | Vị trí chuyên môn                                                                                      | TGĐKHN tại<br>CSKBCB khác<br>(nếu có) | Ghi<br>chú |
|-----|-------------------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|------------|
| 2   | Nguyễn Tiến Hùng  | 0005077/Đ<br>NA-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh bằng<br>Y học cổ truyền; Phục hồi<br>chức năng                                                                 | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Trưởng phòng KHTH-<br>CDT<br>Bác sĩ chuyên khoa<br>PHCN, YHCT                                          | Không                                 |            |
| 3   | Nguyễn Văn Thành  | 009367/ĐN<br>A-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh đa<br>khoa; Siêu âm tổng quát                                                                                  | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Bác sĩ đa khoa                                                                                         | Không                                 |            |
| 4   | Lê Khắc Cường     | 100135/CC<br>HN-BQP  | Khám bệnh chữa bệnh<br>chuyên khoa Nội chung; Siêu<br>âm bụng tổng quát; Siêu âm<br>tim mạch;                                       | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Bác sĩ chuyên khoa<br>Nội Chung chịu trách<br>nhiệm chuyên môn kỹ<br>thuật khoa Khám bệnh<br>- cấp cứu | Không                                 |            |
| 5   | Huỳnh Văn Pha     | 100368/CC<br>HN-BQP  | Khám chữa bệnh Đa khoa;<br>chuyên khoa Ngoại chung;<br>Siêu âm tổng quát                                                            | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Bác sĩ Đa khoa,<br>chuyên khoa Ngoại<br>chung                                                          | Không                                 |            |
| 6   | Đỗ Thị Hà My      | 003849/ĐN<br>A-CCHN  | Theo Quyết định số<br>41/2005/QĐ-BNV ngày<br>22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban<br>hành tiêu chuẩn nghiệp vụ<br>ngạch viên chức điều dưỡng | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Điều dưỡng trưởng<br>khoa NTH                                                                          | Không                                 |            |
| 7   | Đào Thị Diệu Hiền | 007527/ĐN<br>A-CCHN  | Thực hiện chức năng điều<br>dưỡng theo thông tư liên tịch<br>26/15/TTLT-BYT-BNV                                                     | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Điều dưỡng viên                                                                                        | Không                                 |            |
| 8   | Thân Uyên Thảo    | 009223/ĐN<br>A-CCHN  | Thực hiện chức năng điều<br>dưỡng theo thông tư liên tịch<br>26/15/TTLT-BYT-BNV                                                     | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Điều dưỡng viên                                                                                        | Không                                 |            |

| STT | Họ và tên               | Số CCHN/<br>Số GPHN  | Phạm vi hành nghề                                                                                                                   | TGĐKHN tại CSKBCB                                                                                              | Vị trí chuyên môn                                                                                                      | TGĐKHN tại<br>CSKBCB khác<br>(nếu có) | Ghi<br>chú |
|-----|-------------------------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|------------|
| 9   | Nguyễn Thị<br>Thùy Trâm | 008796/ĐN<br>A-CCHN  | Thực hiện chức năng điều<br>dưỡng theo thông tư liên tịch<br>26/15/TTLT-BYT-BNV                                                     | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Điều dưỡng viên                                                                                                        | Không                                 |            |
| 10  | Lê Thị Mỹ<br>Duyên      | 007728/ĐN<br>A-CCHN  | Thực hiện chức năng điều<br>dưỡng theo thông tư liên tịch<br>26/15/TTLT-BYT-BNV                                                     | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Điều dưỡng viên                                                                                                        | Không                                 |            |
| 11  | Ngô Thị Kỳ<br>Duyên     | 009686/ĐN<br>A-CCHN  | Thực hiện chức năng điều<br>dưỡng theo thông tư liên tịch<br>26/15/TTLT-BYT-BNV                                                     | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Điều dưỡng viên                                                                                                        | Không                                 |            |
| 12  | Trần Thị Mỹ<br>Nữ       | 009792/ĐN<br>A-CCHN  | Thực hiện chức năng điều<br>dưỡng theo thông tư liên tịch<br>26/15/TTLT-BYT-BNV                                                     | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Điều dưỡng viên                                                                                                        | Không                                 |            |
| 13  | Trần Thị Lợi            | 0003158/Q<br>NA-CCHN | Theo Quyết định số<br>41/2005/QĐ-BNV ngày<br>22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban<br>hành tiêu chuẩn nghiệp vụ<br>ngạch viên chức điều dưỡng | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Điều dưỡng viên                                                                                                        | Không                                 |            |
| 14  | Mai Thị<br>Hoàng Anh    | 001183/ĐN<br>A-CCHN  | Theo Quyết định số<br>41/2005/QĐ-BNV ngày<br>22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban<br>hành tiêu chuẩn nghiệp vụ<br>ngạch viên chức điều dưỡng | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Điều dưỡng viên                                                                                                        | Không                                 |            |
| 15  | Mai Xuân<br>Thành       | 100338/CC<br>HN-BQP  | Khám chữa bệnh chuyên<br>khoa Nội chung; siêu âm tổng<br>quát                                                                       | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Bác sĩ chuyên khoa<br>Nội chung, siêu âm<br>tổng quát/ Chịu trách<br>nhiệm chuyên môn kỹ<br>thuật khoa Nội tổng<br>hợp | Không                                 |            |

| STT | Họ và tên              | Số CCHN/<br>Số GPHN  | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                 | TGĐKHN tại CSKBCB                                                                                              | Vị trí chuyên môn                                                                   | TGĐKHN tại<br>CSKBCB khác<br>(nếu có) | Ghi<br>chú |
|-----|------------------------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|------------|
| 16  | Ngô Thuần              | 007839/BĐ<br>-CCHN   | Thực hiện chức năng điều<br>dưỡng theo thông tư liên tịch<br>26/15/TTLT-BYT-BNV                                                                                   | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Điều dưỡng viên                                                                     | Không                                 |            |
| 17  | Ngô Thị Ny             | 001227/ĐN<br>A-CCHN  | Theo Quyết định số<br>41/2005/QĐ-BNV ngày<br>22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban<br>hành tiêu chuẩn nghiệp vụ<br>ngạch viên chức điều dưỡng                               | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Điều dưỡng trưởng<br>khoa KB-CC                                                     | Không                                 |            |
| 18  | Trần Thị<br>Minh Hiếu  | 008923/ĐN<br>A-CCHN  | Theo Thông tư liên tịch số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV<br>ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế,<br>Bộ Nội vụ quy định mã số,<br>tiêu chuẩn chức danh nghề<br>nghiệp điều dưỡng | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Điều dưỡng viên                                                                     | Không                                 |            |
| 19  | Trương Thị<br>Phượng   | 007114/ĐN<br>A-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh đa<br>khoa; Phục hồi chức năng;<br>tiêm khớp- tiêm mô quanh<br>gân;                                                                          | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Phó Trưởng Khoa<br>Phụ trách khoa PHCN<br>NL<br>Bác sĩ đa khoa,<br>chuyên khoa PHCN | Không                                 |            |
| 20  | Nguyễn Thị<br>Ái Quỳnh | 0005643/T<br>TH-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh bằng<br>YHCT; Phục hồi chức năng                                                                                                             | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Bác sĩ YHCT                                                                         | Không                                 |            |
| 21  | Trần Trí<br>Dũng       | 006010/QN<br>G-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh<br>chuyên khoa Nội                                                                                                                           | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Bác sĩ y khoa                                                                       | Không                                 |            |
| 22  | Đoàn Phương<br>Dung    | 008857/QN<br>A-CCHN  | Thực hiện theo Thông tư liên<br>tịch số 26/2015/TTLT-BYT-<br>BNV ngày 07/10/2015 của<br>Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định                                               | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật viên                                                                       | Không                                 |            |

| STT | Họ và tên               | Số CCHN/<br>Số GPHN | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                            | TGĐKHN tại CSKBCB                                                                                              | Vị trí chuyên môn                                | TGĐKHN tại<br>CSKBCB khác<br>(nếu có) | Ghi<br>chú |
|-----|-------------------------|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|---------------------------------------|------------|
|     |                         |                     | mã số, tiêu chuẩn chức danh<br>nghề nghiệp kỹ thuật y                                                                                                                        |                                                                                                                |                                                  |                                       |            |
| 23  | Trần Thị Thu<br>Yên     | 009227/QN<br>A-CCHN | Thực hiện theo Thông tư liên<br>tịch số 26/2015/TTLT-BYT-<br>BNV ngày 07/10/2015 của<br>Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định<br>mã số, tiêu chuẩn chức danh<br>nghề nghiệp kỹ thuật y | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật viên                                    | Không                                 |            |
| 24  | Ngô Ái Hòa              | 001972/ĐN<br>A-CCHN | Thực hiện kỹ thuật chuyên<br>môn về vật lý trị liệu - phục<br>hồi chức năng                                                                                                  | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật viên                                    | Không                                 |            |
| 25  | Lê Trần<br>Khánh Trang  | 2249/KT-<br>CCHN    | Kỹ thuật viên vật lý trị liệu -<br>phục hồi chức năng                                                                                                                        | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật viên                                    | Không                                 |            |
| 26  | Hồ Thị Thu<br>Hà        | 001182/ĐN<br>A-CCHN | Thực hiện kỹ thuật chuyên<br>môn về vật lý trị liệu - phục<br>hồi chức năng                                                                                                  | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật viên                                    | Không                                 |            |
| 27  | Huỳnh Thị<br>Thanh Trúc | 008843/ĐN<br>A-CCHN | Thực hiện kỹ thuật chuyên<br>môn về phục hồi chức năng                                                                                                                       | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật viên                                    | Không                                 |            |
| 28  | Nguyễn Huệ<br>Phương    | 001222/ĐN<br>A-CCHN | Thực hiện kỹ thuật chuyên<br>môn về vật lý trị liệu - phục<br>hồi chức năng                                                                                                  | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Phụ trách Kỹ thuật<br>viên trưởng khoa<br>PHCNNL | Không                                 |            |
| 29  | Lê Ánh Li<br>Na         | 001988/ĐN<br>A-CCHN | Thực hiện kỹ thuật chuyên<br>môn về vật lý trị liệu - phục<br>hồi chức năng                                                                                                  | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật viên                                    | Không                                 |            |

| STT | Họ và tên              | Số CCHN/<br>Số GPHN | Phạm vi hành nghề                                                           | TGĐKHN tại CSKBCB                                                                                              | Vị trí chuyên môn | TGĐKHN tại<br>CSKBCB khác<br>(nếu có)                                                                                                                                                                                  | Ghi<br>chú |
|-----|------------------------|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 30  | Trần Thị<br>Thảo Hiền  | 001171/ĐN<br>A-CCHN | Thực hiện kỹ thuật chuyên<br>môn về vật lý trị liệu - phục<br>hồi chức năng | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật viên     | Phòng khám phục<br>hồi chức năng (71<br>Cẩm Chánh 5- Hoà<br>Xuân- Đà Nẵng)<br>Ngoài giờ hành<br>chính:<br>Thứ 2 - thứ 6<br>Sáng 11h45- 13h15<br>Thứ 7, chủ nhật<br>08h - 20h                                           |            |
| 31  | Trần Ngọc<br>Sơn       | 001970/ĐN<br>A-CCHN | Thực hiện kỹ thuật chuyên<br>môn về vật lý trị liệu - phục<br>hồi chức năng | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật viên     | Không                                                                                                                                                                                                                  |            |
| 32  | Thân Trọng<br>Minh     | 001206/ĐN<br>A-CCHN | Thực hiện kỹ thuật chuyên<br>môn về vật lý trị liệu - phục<br>hồi chức năng | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật viên     | Phòng khám phục<br>hồi chức năng (28<br>Hoài Thanh- Ngũ<br>Hành Sơn- Đà<br>Nẵng). Ngoài giờ<br>hành chính: Thứ 2<br>đến thứ 6 11h30<br>đến 13h15; 17h15<br>đến 20h<br>Thứ 7, chủ nhật<br>08h đến 11h, 13h30<br>đến 20h |            |
| 33  | Phan Thị<br>Hoàng Viên | 001226/ĐN<br>A-CCHN | Thực hiện kỹ thuật chuyên<br>môn về vật lý trị liệu - phục<br>hồi chức năng | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật viên     | Không                                                                                                                                                                                                                  |            |

| STT | Họ và tên              | Số CCHN/<br>Số GPHN | Phạm vi hành nghề                                                           | TGĐKHN tại CSKBCB                                                                                              | Vị trí chuyên môn                                                                            | TGĐKHN tại<br>CSKBCB khác<br>(nếu có)                                                                                                                                     | Ghi<br>chú |
|-----|------------------------|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 34  | Nguyễn Thị<br>Hong Vân | 001214/ĐN<br>A-CCHN | Thực hiện kỹ thuật chuyên<br>môn về vật lý trị liệu - phục<br>hồi chức năng | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật viên                                                                                | Không                                                                                                                                                                     |            |
| 35  | Lê Quang<br>Trung      | 001180/ĐN<br>A-CCHN | Thực hiện kỹ thuật chuyên<br>môn về vật lý trị liệu - phục<br>hồi chức năng | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật viên                                                                                | Phòng khám phục<br>hồi chức năng (28<br>Hoài Thanh - Ngũ<br>Hành Sơn - Đà<br>Nẵng). Ngoài giờ<br>hành chính:<br>Thứ 2 đến thứ 6<br>sáng 11h30 -13h15<br>chiều 17h15 - 20h |            |
| 36  | Đỗ Thị<br>Thanh Thanh  | 009207/ĐN<br>A-CCHN | Thực hiện kỹ thuật chuyên<br>môn về vật lý trị liệu - phục<br>hồi chức năng | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật viên                                                                                | Không                                                                                                                                                                     |            |
| 37  | Võ Thị Cẩm<br>Vân      | 001257/ĐN<br>A-CCHN | Thực hiện kỹ thuật chuyên<br>môn về vật lý trị liệu - phục<br>hồi chức năng | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật viên                                                                                | Không                                                                                                                                                                     |            |
| 38  | Nguyễn Hữu<br>Hiển     | 000079/ĐN<br>A-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh bằng<br>Phục hồi chức năng.                            | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Bác sĩ chuyên khoa<br>PHCN chịu trách<br>nhiệm chuyên môn kỹ<br>thuật khoa PHCN<br>Người lớn | Không                                                                                                                                                                     |            |
| 39  | Nguyễn<br>Phương Huy   | 009217/ĐN<br>A-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh bằng<br>YHCT; Phục hồi chức năng                       | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Bác sĩ YHCT                                                                                  | Phòng khám Y học<br>cổ truyền DNG<br>Suối Lương. Ngoài<br>giờ hành chính:<br>Thứ 2 đến chủ nhật<br>từ 17h30 - 20h                                                         |            |

| STT | Họ và tên            | Số CCHN/<br>Số GPHN | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                            | TGĐKHN tại CSKBCB                                                                                              | Vị trí chuyên môn                                | TGĐKHN tại<br>CSKBCB khác<br>(nếu có)                                                                                                                                   | Ghi<br>chú |
|-----|----------------------|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 40  | Phan Thị<br>Thủy     | 003371/ĐN<br>O-CCHN | Thực hiện theo Thông tư liên<br>tịch số 26/2015/TTLT-BYT-<br>BNV ngày 07/10/2015 của<br>Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định<br>mã số, tiêu chuẩn chức danh<br>nghề nghiệp kỹ thuật y | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật viên                                    | Không                                                                                                                                                                   |            |
| 41  | Kiều Thanh<br>Phúc   | 002613/ĐN<br>A-CCHN | Thực hiện kỹ thuật chuyên<br>môn về vật lý trị liệu - phục<br>hồi chức năng                                                                                                  | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật viên                                    | Phòng dịch vụ sức<br>khoẻ Phúc- Bình-<br>Tâm- An. Ngoài<br>giờ hành chính:<br>Thứ 2 đến thứ 6<br>sáng 11h45 đến<br>13h15;<br>Thứ 7, chủ nhật<br>13h30 đến 21h           |            |
| 42  | Hồ Minh<br>Quỳnh     | 039062/BY<br>T-CCHN | Khám chữa bệnh chuyên<br>khoa Nội; Vật lý trị liệu-<br>Phục hồi chức năng                                                                                                    | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Bác sĩ chuyên khoa<br>nội, phục hồi chức<br>năng | Không                                                                                                                                                                   |            |
| 43  | Phan Thị<br>Tùng Lâm | 009957/ĐN<br>A-CCHN | Khám chữa bệnh bằng y học<br>cổ truyền; Ngôn ngữ trị liệu                                                                                                                    | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Bác sĩ YHCT                                      | Không                                                                                                                                                                   |            |
| 44  | Nguyễn Thị<br>Lài    | 0005028/Đ<br>L-CCHN | Kỹ thuật viên Phục hồi chức<br>năng - Vật lý trị liệu                                                                                                                        | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật viên                                    | Gia Huy<br>Physiotherapy Tổ<br>219 - phường Ngũ<br>Hành Sơn - thành<br>phố Đà Nẵng. Từ<br>thứ 2 đến thứ 6: từ<br>17h30 - 21h; Thứ<br>bảy và chủ nhật từ<br>08h00 - 20h. |            |



| STT | Họ và tên                | Số CCHN/<br>Số GPHN  | Phạm vi hành nghề                                                                                                                    | TGĐKHN tại CSKBCB                                                                                              | Vị trí chuyên môn | TGĐKHN tại<br>CSKBCB khác<br>(nếu có)                                                                                                                                                                                  | Ghi<br>chú |
|-----|--------------------------|----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 45  | Mai Thị<br>Phương Thảo   | 008250/ĐN<br>A-CCHN  | Thực hiện kỹ thuật chuyên<br>môn về vật lý trị liệu - phục<br>hồi chức năng                                                          | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật viên     | Không                                                                                                                                                                                                                  |            |
| 46  | Phạm Thị<br>Kim Mỹ       | 0005564/Đ<br>NA-CCHN | Kỹ thuật viên Phục hồi chức<br>năng - Vật lý trị liệu Thực<br>hiện kỹ thuật chuyên môn về<br>vật lý trị liệu - phục hồi chức<br>năng | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật viên     | Phòng khám phục<br>hồi chức năng (28<br>Hoài Thanh - Ngũ<br>Hành Sơn - Đà<br>Nẵng). Ngoài giờ<br>hành chính: Thứ 2<br>đến thứ 6 sáng<br>11h30 đến 13h15;<br>chiều 17h15 đến<br>20h<br>Thứ 7, chủ nhật<br>13h30 đến 20h |            |
| 47  | Nguyễn Thị<br>Ngọc Quỳnh | 008152/ĐN<br>A-CCHN  | Thực hiện kỹ thuật chuyên<br>môn về vật lý trị liệu - phục<br>hồi chức năng                                                          | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật viên     | Không                                                                                                                                                                                                                  |            |
| 48  | Lữ Thị Yến               | 001188/ĐN<br>A-CCHN  | Thực hiện kỹ thuật chuyên<br>môn về vật lý trị liệu - phục<br>hồi chức năng                                                          | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật viên     | Không                                                                                                                                                                                                                  |            |
| 49  | Lê Thị Hồng<br>Nhưng     | 001268/ĐN<br>A-CCHN  | Thực hiện kỹ thuật chuyên<br>môn về vật lý trị liệu - phục<br>hồi chức năng                                                          | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật viên     | Không                                                                                                                                                                                                                  |            |
| 50  | Đinh Lê<br>Diễm          | 001223/ĐN<br>A-CCHN  | Thực hiện kỹ thuật chuyên<br>môn về vật lý trị liệu - phục<br>hồi chức năng                                                          | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật viên     | Không                                                                                                                                                                                                                  |            |

| STT | Họ và tên             | Số CCHN/<br>Số GPHN | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                             | TGĐKHN tại CSKBCB                                                                                     | Vị trí chuyên môn | TGĐKHN tại<br>CSKBCB khác<br>(nếu có) | Ghi<br>chú |
|-----|-----------------------|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|---------------------------------------|------------|
| 51  | Cao Thị Thanh Liên    | 001968/ĐN<br>A-CCHN | Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu - phục hồi chức năng                                                                                         | Toàn thời gian: Từ thứ 2 đến CN (7h00 - 11h30 và 13h30 - 17h00), tham gia trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật viên     | Không                                 |            |
| 52  | Man Thị Nguyệt Trang  | 006819/ĐN<br>A-CCHN | Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu - phục hồi chức năng                                                                                         | Toàn thời gian: Từ thứ 2 đến CN (7h00 - 11h30 và 13h30 - 17h00), tham gia trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật viên     | Không                                 |            |
| 53  | Nguyễn Thị Diệu Khanh | 007313/ĐN<br>A-CCHN | Thực hiện chức năng điều dưỡng theo thông tư liên tịch 26/2015/TTLT-BYT-BNV                                                                                   | Toàn thời gian: Từ thứ 2 đến CN (7h00 - 11h30 và 13h30 - 17h00), tham gia trực và điều động ngoài giờ | Điều dưỡng viên   | Không                                 |            |
| 54  | Đinh Lê Thùy Trang    | 008775/ĐN<br>A-CCHN | Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về phục hồi chức năng                                                                                                           | Toàn thời gian: Từ thứ 2 đến CN (7h00 - 11h30 và 13h30 - 17h00), tham gia trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật viên     | Không                                 |            |
| 55  | Nguyễn Thị Thùy Trang | 008939/ĐN<br>A-CCHN | Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về phục hồi chức năng                                                                                                           | Toàn thời gian: Từ thứ 2 đến CN (7h00 - 11h30 và 13h30 - 17h00), tham gia trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật viên     | Không                                 |            |
| 56  | Thái Thị Vân          | 007821/ĐN<br>A-CCHN | Thực hiện chức năng điều dưỡng theo thông tư liên tịch 26/15/TTLT-BYT-BNV                                                                                     | Toàn thời gian: Từ thứ 2 đến CN (7h00 - 11h30 và 13h30 - 17h00), tham gia trực và điều động ngoài giờ | Điều dưỡng viên   | Không                                 |            |
| 57  | Hồ Thị Đoan Trang     | 004423/ĐN<br>A-CCHN | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. | Toàn thời gian: Từ thứ 2 đến CN (7h00 - 11h30 và 13h30 - 17h00), tham gia trực và điều động ngoài giờ | Điều dưỡng viên   | Không                                 |            |

| STT | Họ và tên               | Số CCHN/<br>Số GPHN     | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                | TGĐKHN tại CSKBCB                                                                                              | Vị trí chuyên môn                                                     | TGĐKHN tại<br>CSKBCB khác<br>(nếu có)                                                                  | Ghi<br>chú |
|-----|-------------------------|-------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 58  | Nguyễn Thị<br>Hương     | 001209/ĐN<br>A-CCHN     | Thực hiện kỹ thuật chuyên<br>môn về vật lý trị liệu - phục<br>hồi chức năng                                                                                      | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật viên                                                         | Không                                                                                                  |            |
| 59  | Phan Thị<br>Bích Liễu   | 001255/ĐN<br>A-CCHN     | Quy định tại Quyết định số<br>41/2005/QĐ – BNV ngày<br>22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ<br>Nội vụ ban hành tiêu chuẩn<br>nghịệp vụ ngạch viên chức y<br>tế điều dưỡng. | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Điều dưỡng viên                                                       | Không                                                                                                  |            |
| 60  | Trần Thị Hà<br>Lan      | 003973/QT-<br>CCHN      | Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu-<br>Phục hồi chức năng                                                                                                             | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật viên                                                         | Không                                                                                                  |            |
| 61  | Võ Thị Minh<br>Giang    | 001971<br>/ĐNA-<br>CCHN | Thực hiện kỹ thuật chuyên<br>môn về vật lý trị liệu - phục<br>hồi chức năng                                                                                      | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật viên                                                         | Không                                                                                                  |            |
| 62  | Trương Công<br>Kiều     | 007908/ĐN<br>A-CCHN     | Khám chữa bệnh bằng y học<br>cổ truyền; Phục hồi chức<br>năng                                                                                                    | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Phó Trưởng khoa -<br>Phụ trách khoa<br>YHCT<br>Bác sĩ Y học cổ truyền | Phòng Khám Đông<br>Y Kiều Sơn<br>Đường. Ngoài giờ<br>hành chính. Từ<br>17h15 - 20h. Từ<br>thứ 2 đến CN |            |
| 63  | Trần Danh<br>Tiến Thịnh | 010078/HP-<br>CCHN      | Khám chữa bệnh bằng y học<br>cổ truyền; Phục hồi chức<br>năng                                                                                                    | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Bác sĩ YHCT                                                           | Không                                                                                                  |            |
| 64  | Phan Văn<br>Hoàn Vũ     | 000596/ĐN<br>A-CCHN     | Khám chữa bệnh bằng y học<br>cổ truyền                                                                                                                           | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Bác sĩ YHCT                                                           | Không                                                                                                  |            |

| STT | Họ và tên                     | Số CCHN/<br>Số GPHN | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                | TGĐKHN tại CSKBCB                                                                                              | Vị trí chuyên môn                 | TGĐKHN tại<br>CSKBCB khác<br>(nếu có) | Ghi<br>chú |
|-----|-------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|---------------------------------------|------------|
| 65  | Đỗ Phi Hồ                     | 009852/ĐN<br>A-CCHN | Khám chữa bệnh bằng y học<br>cổ truyền; Phục hồi chức<br>năng                                                                                                                                    | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Bác sĩ YHCT                       | Không                                 |            |
| 66  | Nguyễn<br>Lương<br>Quỳnh Châu | 006000/QN<br>G-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh bằng<br>YHCT; Phục hồi chức năng                                                                                                                                            | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Bác sĩ YHCT                       | Không                                 |            |
| 67  | Phạm Thị Na                   | 009346/ĐN<br>A-CCHN | Khám chữa bệnh bằng y học<br>cổ truyền; Phục hồi chức<br>năng                                                                                                                                    | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Bác sĩ YHCT                       | Không                                 |            |
| 68  | Trần Thị<br>Hoài Tiếp         | 007634/ĐN<br>A-CCHN | Thực hiện chức năng điều<br>dưỡng theo thông tư liên tịch<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV<br>ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế,<br>Bộ Nội vụ quy định mã số,<br>tiêu chuẩn chức danh nghề<br>nghiệp điều dưỡng | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Điều dưỡng viên                   | Không                                 |            |
| 69  | Nguyễn Thị<br>Lanh            | 007554/QN<br>A-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV<br>ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế,<br>Bộ Nội vụ quy định mã số,<br>tiêu chuẩn chức danh nghề<br>nghiệp điều dưỡng                                | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Điều dưỡng viên                   | Không                                 |            |
| 70  | Trần Thị Tố<br>Yên            | 007258/ĐN<br>A-CCHN | Thực hiện chức năng điều<br>dưỡng theo thông tư liên tịch<br>26/15/TTLT-BYT-BNV quy<br>định mã số, tiêu chuẩn chức<br>danh nghề nghiệp điều dưỡng                                                | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Điều dưỡng viên                   | Không                                 |            |
| 71  | Lê Thị Tâm                    | 001232/ĐN<br>A-CCHN | Quy định tại Quyết định số<br>41/2005/QĐ – BNV ngày                                                                                                                                              | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và                                                            | Điều dưỡng trưởng<br>khoa PHCNNhi | Không                                 |            |

| STT | Họ và tên        | Số CCHN/<br>Số GPHN | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                              | TGĐKHN tại CSKBCB                                                                                     | Vị trí chuyên môn                                             | TGĐKHN tại<br>CSKBCB khác<br>(nếu có)                                                                                        | Ghi<br>chú |
|-----|------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|     |                  |                     | 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.                                                                   | 13h30 - 17h00), tham gia trực và điều động ngoài giờ                                                  |                                                               |                                                                                                                              |            |
| 72  | Phạm Thị Ái Vi   | 008236/ĐN<br>A-CCHN | Thực hiện chức năng điều dưỡng theo thông tư liên tịch 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | Toàn thời gian: Từ thứ 2 đến CN (7h00 - 11h30 và 13h30 - 17h00), tham gia trực và điều động ngoài giờ | Điều dưỡng khoa YHCT                                          | Phòng khám Y học cổ truyền DNG Suối Lương. Ngoài giờ hành chính: Thứ 2 đến chủ nhật từ 17h30 - 20h                           |            |
| 73  | Phạm Thị Thuận   | 001228/ĐN<br>A-CCHN | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.                  | Toàn thời gian: Từ thứ 2 đến CN (7h00 - 11h30 và 13h30 - 17h00), tham gia trực và điều động ngoài giờ | Điều dưỡng viên                                               | Không                                                                                                                        |            |
| 74  | Thái Thị Hải Yến | 008956/ĐN<br>A-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng                                                                                                                             | Toàn thời gian: Từ thứ 2 đến CN (7h00 - 11h30 và 13h30 - 17h00), tham gia trực và điều động ngoài giờ | Bác sĩ YHCT                                                   | Phòng khám Y học cổ truyền DNG Suối Lương. Ngoài giờ hành chính: Thứ 2 đến chủ nhật từ 17h30 - 20h                           |            |
| 75  | Nguyễn Thị Mai   | 007689/ĐN<br>A-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng                             | Toàn thời gian: Từ thứ 2 đến CN (7h00 - 11h30 và 13h30 - 17h00), tham gia trực và điều động ngoài giờ | Phó trưởng Phòng - Phụ trách Phòng ĐD-KSNK<br>Điều dưỡng viên | Phòng khám phục hồi chức năng và y học cổ truyền Dr Trần. Ngoài giờ hành chính: Thứ 2 đến thứ 6 11h30 đến 13h30; 17h đến 22h |            |

| STT | Họ và tên         | Số CCHN/<br>Số GPHN | Phạm vi hành nghề                                                  | TGĐKHN tại CSKBCB                                                                                              | Vị trí chuyên môn                                                                                                     | TGĐKHN tại<br>CSKBCB khác<br>(nếu có)                                                                                                                                                              | Ghi<br>chú |
|-----|-------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 76  | Võ Văn Vĩnh       | 004566/ĐN<br>A-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa<br>khoa; Chuyên khoa chẩn đoán<br>hình ảnh | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Bác sĩ đa khoa,<br>chuyên khoa chẩn<br>đoán hình ảnh/ Chịu<br>trách nhiệm chuyên<br>môn kỹ thuật khoa<br>CĐHA-TDCN-XN | Không                                                                                                                                                                                              |            |
| 77  | Phạm Đức<br>Quang | 001284/ĐN<br>A-CCHN | Thực hiện kỹ thuật chuyên<br>môn về Xquang                         | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật viên                                                                                                         | Nha khoa Tâm Đức<br>Smile 139 Nguyễn<br>Văn Linh - Hải<br>Châu - Đà Nẵng. Từ<br>thứ 2 đến thứ 6: từ<br>11h30 - 13h và<br>17h30- 20h. Thứ<br>bảy và chủ nhật từ<br>07h30 - 11h và<br>13h30 đến 17h. |            |
| 78  | Đỗ Thị Kim<br>Ly  | 002450/ĐN<br>A-CCHN | Thực hiện kỹ thuật chuyên<br>môn về xét nghiệm                     | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật viên trưởng<br>khoa CĐHA-TDCN-<br>XN                                                                         | Không                                                                                                                                                                                              |            |
| 79  | Lê Văn Chi        | 008150/ĐN<br>A-CCHN | Thực hiện kỹ thuật chuyên<br>môn về xét nghiệm                     | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật viên                                                                                                         | Không                                                                                                                                                                                              |            |
| 80  | Lê Thị Tuấn       | 001684/QN<br>A-CCHN | Kỹ thuật viên Chuyên môn<br>xét nghiệm                             | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật viên                                                                                                         | Không                                                                                                                                                                                              |            |
| 81  | Phạm Thị Tú       | 004509/ĐN<br>A-CCHN | Thực hiện kỹ thuật chuyên<br>môn về hình ảnh y học                 | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật viên                                                                                                         | Không                                                                                                                                                                                              |            |

| STT | Họ và tên                     | Số CCHN/<br>Số GPHN | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                            | TGĐKHN tại CSKBCB                                                                                              | Vị trí chuyên môn | TGĐKHN tại<br>CSKBCB khác<br>(nếu có)                                                                             | Ghi<br>chú |
|-----|-------------------------------|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 82  | Phan Thị<br>Tuyết Chi         | 007179/HT-<br>CCHN  | Kỹ thuật viên Chuyên khoa<br>xét nghiệm                                                                                                                                      | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật viên     | Không                                                                                                             |            |
| 83  | Nguyễn Thị<br>Thanh<br>Thương | 004132/ĐN<br>A-CCHN | Quy định tại Quyết định số<br>41/2005/QĐ – BNV ngày<br>22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ<br>Nội vụ về việc ban hành tiêu<br>chuẩn nghiệp vụ các ngạch<br>viên chức y tế điều dưỡng. | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Điều dưỡng viên   | Không                                                                                                             |            |
| 84  | Huỳnh Thị<br>Thọ              | 049289/HC<br>M-CCHN | Kỹ thuật viên Phục hồi chức<br>năng                                                                                                                                          | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật viên     | Không                                                                                                             |            |
| 85  | Hứa Ngọc<br>Phương<br>Trình   | 008044/ĐN<br>A-CCHN | Thực hiện chức năng điều<br>dưỡng theo thông tư liên tịch<br>26/15/TTLT-BYT-BNV                                                                                              | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Điều dưỡng viên   | Không                                                                                                             |            |
| 86  | Lê Nguyễn<br>Cầm Hiên         | 005856/QN<br>A-CCHN | Thực hiện theo chức năng<br>nhiệm vụ của Điều dưỡng<br>quy định tại Thông tư liên<br>tịch số 26/2015/TTLT-BYT-<br>BNV ngày 07/10/2015                                        | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Điều dưỡng viên   | Phòng khám Y học<br>cổ truyền DNG<br>Suối Lương. Ngoài<br>giờ hành chính:<br>Thứ 2 đến chủ nhật<br>từ 17h30 - 20h |            |
| 87  | Nguyễn Nữ<br>Thy Anh          | 000104/ĐN<br>A-GPHN | Phục hồi chức năng                                                                                                                                                           | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật y        | Không                                                                                                             |            |
| 88  | Đặng Thị<br>Hoàng Ny          | 000121/ĐN<br>A-GPHN | Phục hồi chức năng                                                                                                                                                           | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và                                                            | Kỹ thuật y        | Không                                                                                                             |            |

| STT | Họ và tên              | Số CCHN/<br>Số GPHN     | Phạm vi hành nghề  | TGĐKHN tại CSKBCB                                                                                              | Vị trí chuyên môn                    | TGĐKHN tại<br>CSKBCB khác<br>(nếu có) | Ghi<br>chú |
|-----|------------------------|-------------------------|--------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|---------------------------------------|------------|
|     |                        |                         |                    | 13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ                                                        |                                      |                                       |            |
| 89  | Dương<br>Hoàng Hải     | 000236/QN<br>A-GPHN     | Phục hồi chức năng | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật y                           | Không                                 |            |
| 90  | Lê Thị Mỹ<br>Tiên      | 000241/ĐN<br>A-GPHN     | Y khoa             | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Bác sĩ Y khoa                        | Không                                 |            |
| 91  | Phạm Thị<br>Thúy Ngân  | 000261/ĐN<br>A-GPHN     | Y khoa             | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Bác sĩ Y khoa                        | Không                                 |            |
| 92  | Hồ Thị Linh            | 000264/ĐN<br>A-GPHN     | Y khoa             | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Bác sĩ Y khoa                        | Không                                 |            |
| 93  | Nguyễn Thị<br>Thu Hoài | 000258/<br>ĐNA-<br>GPHN | Y khoa             | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Bác sĩ Y khoa                        | Không                                 |            |
| 94  | Nguyễn<br>Quốc Việt    | 000240/ĐN<br>A-GPHN     | Y khoa             | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Bác sĩ Y khoa                        | Không                                 |            |
| 95  | Nguyễn<br>Minh Hiếu    | 000290/ĐN<br>A-GPHN     | Y khoa             | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Phụ trách khoa NTH/<br>Bác sĩ Y khoa | Không                                 |            |



| STT | Họ và tên            | Số CCHN/<br>Số GPHN     | Phạm vi hành nghề                      | TGĐKHN tại CSKBCB                                                                                              | Vị trí chuyên môn                                                  | TGĐKHN tại<br>CSKBCB khác<br>(nếu có)                                                                                          | Ghi<br>chú |
|-----|----------------------|-------------------------|----------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 96  | Cao Thị Kim<br>Vy    | 000406/QN<br>A-GPHN     | Chuyên khoa Nhi khoa                   | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Bác sĩ Chuyên khoa<br>Nhi khoa                                     | Không                                                                                                                          |            |
| 97  | Hà Thị Bảo           | 000524/QN<br>A-GPHN     | Phục hồi chức năng                     | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật Y Phục hồi<br>chức năng                                   | Không                                                                                                                          |            |
| 98  | Võ Thị<br>Nguyễn Thu | 000445/QN<br>A-GPHN     | Y học cổ truyền                        | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Bác sĩ Y học cổ truyền                                             | Phòng khám Y học<br>cổ truyền DNG<br>Suối Lương. Ngoài<br>giờ hành chính:<br>Thời gian Thứ 2<br>đến chủ nhật từ<br>17h30 - 20h |            |
| 99  | Hoàng Ngọc<br>Thùy   | 005105/QB<br>-CCHN      | Khám bệnh chữa bệnh Y học<br>cổ truyền | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Bác sĩ Y học cổ truyền                                             | Không                                                                                                                          |            |
| 100 | Võ Ngọc Hải          | 010022/ĐN<br>A-CCHN     | Kỹ thuật viên (Đại học)                | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật Y thực hiện<br>kỹ thuật chuyên môn<br>về xét nghiệm y học | Không                                                                                                                          |            |
| 101 | Trần Thúy<br>Dung    | 000410/ĐN<br>A-GPHN     | Phục hồi chức năng                     | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật Y Phục hồi<br>chức năng                                   | Không                                                                                                                          |            |
| 102 | Đặng Thị<br>Thảo     | 00038<br>7/ĐNA-<br>GPHN | Phục hồi chức năng                     | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật Y Phục hồi<br>chức năng                                   | Không                                                                                                                          |            |

| STT | Họ và tên                 | Số CCHN/<br>Số GPHN | Phạm vi hành nghề                                                                                                                      | TGĐKHN tại CSKBCB                                                                                              | Vị trí chuyên môn                        | TGĐKHN tại<br>CSKBCB khác<br>(nếu có)                                                                                             | Ghi<br>chú |
|-----|---------------------------|---------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 103 | Nguyễn Thị<br>Trương Bình | 000616/QN<br>A-GPHN | Phục hồi chức năng                                                                                                                     | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật Y Phục hồi<br>chức năng         | Không                                                                                                                             |            |
| 104 | Đinh Thị<br>Thùy Duyên    | 000587/QN<br>A-GPHN | Phục hồi chức năng                                                                                                                     | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật Y Phục hồi<br>chức năng         | Không                                                                                                                             |            |
| 105 | Nhữ Thị<br>Hiền           | 010390/ĐL-<br>CCHN  | Thực hiện theo Thông tư số<br>26/2015/TTLTBYT-BNV<br>ngày 07/10/2015 quy định mã<br>số, tiêu chuẩn chức danh nghề<br>nghiệp kỹ thuật y | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Cử nhân Kỹ thuật y<br>Phục hồi chức năng | Không                                                                                                                             |            |
| 106 | Dương Mỹ<br>Tâm           | 000434/ĐN<br>A-GPHN | Phục hồi chức năng                                                                                                                     | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật Y Phục hồi<br>chức năng         | Không                                                                                                                             |            |
| 107 | Tăng Thị<br>Tuyết         | 000568/QN<br>A-GPHN | Phục hồi chức năng                                                                                                                     | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật Y Phục hồi<br>chức năng         | Không                                                                                                                             |            |
| 108 | Vương Thị<br>Hồng Thắm    | 000314/QN<br>G-GPHN | Phục hồi chức năng                                                                                                                     | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật Y Phục hồi<br>chức năng         | Phòng khám bác sĩ<br>Cẩm Vân 65<br>Nguyễn Xiển - Ngõ<br>Hành Sơn - thành<br>phố Đà Nẵng. Từ<br>thứ 2 đến Chủ nhật<br>17h30 - 20h. |            |
| 109 | Trần Thị Thu<br>Hiền      | 000315/QN<br>G-GPHN | Phục hồi chức năng                                                                                                                     | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật Y Phục hồi<br>chức năng         | Không                                                                                                                             |            |

| STT | Họ và tên              | Số CCHN/<br>Số GPHN | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                         | TGĐKHN tại CSKBCB                                                                                              | Vị trí chuyên môn                                                                    | TGĐKHN tại<br>CSKBCB khác<br>(nếu có)                                                                        | Ghi<br>chú |
|-----|------------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 110 | Lê Thị Hồng<br>Nhi     | 000502/ĐN<br>A-GPHN | Phục hồi chức năng                                                                                                                                                                        | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật Y Phục hồi<br>chức năng                                                     | Không                                                                                                        |            |
| 111 | Nguyễn Văn<br>Xuân     | 002044/ĐN<br>A-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh<br>chuyên khoa Phục hồi chức<br>năng, Y học cổ truyền                                                                                                                | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Bác sĩ khám bệnh,<br>chữa bệnh chuyên<br>khoa Phục hồi chức<br>năng, Y học cổ truyền | Không                                                                                                        |            |
| 112 | Lê Thị Thu<br>Hiền     | 000559/ĐN<br>A-GPHN | Phục hồi chức năng                                                                                                                                                                        | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật Y Phục hồi<br>chức năng                                                     | Trung tâm ngôn<br>ngữ trị liệu Minh<br>Thông. Ngoài giờ<br>hành chính<br>Thứ 2 - Chủ nhật<br>17h30 đến 19h45 |            |
| 113 | Huỳnh Thị<br>Vân       | 009207/QN<br>A-CCHN | Thực hiện theo thông tư số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV<br>ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế,<br>Bộ Nội vụ Quy định mã số,<br>tiêu chuẩn chức danh nghề<br>nghiệp điều dưỡng                         | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Điều dưỡng                                                                           | Không                                                                                                        |            |
| 114 | Phan Phụng<br>Thùy Yên | 000781/ĐN<br>A-GPHN | Điều dưỡng                                                                                                                                                                                | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Điều dưỡng                                                                           | Không                                                                                                        |            |
| 115 | Hồ Ngọc Thu<br>Trang   | 047828/BY<br>T-CCHN | Thực hiện theo thông tư số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV<br>ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế,<br>Bộ Nội vụ Quy định mã số,<br>tiêu chuẩn chức danh nghề<br>nghiệp điều dưỡng, hộ sinh,<br>kỹ thuật y | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Điều dưỡng                                                                           | Không                                                                                                        |            |

| STT | Họ và tên              | Số CCHN/<br>Số GPHN  | Phạm vi hành nghề                                                                                                                               | TGĐKHN tại CSKBCB                                                                                     | Vị trí chuyên môn                   | TGĐKHN tại<br>CSKBCB khác<br>(nếu có) | Ghi<br>chú |
|-----|------------------------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|------------|
| 116 | Nguyễn Thị Thu Thảo    | 007648/QN<br>A- CCHN | Phục hồi chức năng                                                                                                                              | Toàn thời gian: Từ thứ 2 đến CN (7h00 - 11h30 và 13h30 - 17h00), tham gia trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật Y Phục hồi chức năng       | Không                                 |            |
| 117 | Trương Phước Thiện     | 000916/ĐN<br>A-GPHN  | Y học cổ truyền                                                                                                                                 | Toàn thời gian: Từ thứ 2 đến CN (7h00 - 11h30 và 13h30 - 17h00), tham gia trực và điều động ngoài giờ | Bác sĩ Y học cổ truyền              | Không                                 |            |
| 118 | Nguyễn Ánh Dương       | 000289/ĐN<br>O-GPHN  | Phục hồi chức năng                                                                                                                              | Toàn thời gian: Từ thứ 2 đến CN (7h00 - 11h30 và 13h30 - 17h00), tham gia trực và điều động ngoài giờ | Cử nhân kỹ thuật phục hồi chức năng | Không                                 |            |
| 119 | Nguyễn Thị Hằng        | 0005012/Đ<br>NA-CCHN | Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng                         | Toàn thời gian: Từ thứ 2 đến CN (7h00 - 11h30 và 13h30 - 17h00), tham gia trực và điều động ngoài giờ | Điều dưỡng viên                     | Không                                 |            |
| 120 | Trần Thị Hương Lan     | 008922/ĐN<br>A-CCHN  | Theo thông tư liên tịch 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | Toàn thời gian: Từ thứ 2 đến CN (7h00 - 11h30 và 13h30 - 17h00), tham gia trực và điều động ngoài giờ | Điều dưỡng đa khoa                  | Không                                 |            |
| 121 | Nguyễn Huỳnh Đăng Khoa | 000656/ĐN<br>A-GPHN  | Y khoa                                                                                                                                          | Toàn thời gian: Từ thứ 2 đến CN (7h00 - 11h30 và 13h30 - 17h00), tham gia trực và điều động ngoài giờ | Bác sĩ Y khoa                       | Không                                 |            |
| 122 | Huỳnh Lê Thanh Tuyền   | 001232/ĐN<br>A-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                      | Toàn thời gian: Từ thứ 2 đến CN (7h00 - 11h30 và 13h30 - 17h00), tham gia trực và điều động ngoài giờ | Điều dưỡng                          | Không                                 |            |

| STT | Họ và tên               | Số CCHN/<br>Số GPHN | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                          | TGĐKHN tại CSKBCB                                                                                     | Vị trí chuyên môn      | TGĐKHN tại<br>CSKBCB khác<br>(nếu có) | Ghi<br>chú |
|-----|-------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|---------------------------------------|------------|
| 123 | Trần Thị<br>Huyền Trang | 005245/QB<br>-CCHN  | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Toàn thời gian: Từ thứ 2 đến CN (7h00 - 11h30 và 13h30 - 17h00), tham gia trực và điều động ngoài giờ | Điều dưỡng viên        | Không                                 |            |
| 124 | Ngô Thị<br>Minh Nguyệt  | 001451/ĐN<br>A-GPHN | Y học cổ truyền                                                                                                                                                                            | Toàn thời gian: Từ thứ 2 đến CN (7h00 - 11h30 và 13h30 - 17h00), tham gia trực và điều động ngoài giờ | Bác sỹ Y học cổ truyền | Không                                 |            |
| 125 | Mai Thanh<br>Sâm        | 001454/ĐN<br>A-GPHN | Y học cổ truyền                                                                                                                                                                            | Toàn thời gian: Từ thứ 2 đến CN (7h00 - 11h30 và 13h30 - 17h00), tham gia trực và điều động ngoài giờ | Bác sỹ Y học cổ truyền | Không                                 |            |
| 126 | Nguyễn Thị<br>Trang     | 002853/NA<br>-GPHN  | Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa theo phụ lục V, Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 Bộ Y tế                                                                                             | Toàn thời gian: Từ thứ 2 đến CN (7h00 - 11h30 và 13h30 - 17h00), tham gia trực và điều động ngoài giờ | Bác sỹ                 | Không                                 |            |
| 127 | Thị Thị Ngọc<br>Ly      | 001540/ĐN<br>A-GPHN | Điều dưỡng                                                                                                                                                                                 | Toàn thời gian: Từ thứ 2 đến CN (7h00 - 11h30 và 13h30 - 17h00), tham gia trực và điều động ngoài giờ | Điều dưỡng             | Không                                 |            |
| 128 | Trương Ngọc<br>Huyền    | 001607/ĐN<br>A-GPHN | Phục hồi chức năng                                                                                                                                                                         | Toàn thời gian: Từ thứ 2 đến CN (7h00 - 11h30 và 13h30 - 17h00), tham gia trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật y             | Không                                 |            |

| STT | Họ và tên   | Số CCHN/<br>Số GPHN | Phạm vi hành nghề  | TGĐKHN tại CSKBCB                                                                                              | Vị trí chuyên môn | TGĐKHN tại<br>CSKBCB khác<br>(nếu có) | Ghi<br>chú |
|-----|-------------|---------------------|--------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|---------------------------------------|------------|
| 129 | Ngô Thị May | 001722/ĐN<br>A-GPHN | Phục hồi chức năng | Toàn thời gian: Từ thứ 2<br>đến CN (7h00 - 11h30 và<br>13h30 - 17h00), tham gia<br>trực và điều động ngoài giờ | Kỹ thuật y        | Không                                 |            |

**Nơi nhận:**

- Sở Y tế;
- Lưu: VT, KHTH-CĐT.

Đà Nẵng, ngày      tháng      năm 2026  
**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM, CHỮA BỆNH**  
**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Dũng**